

Số: 18/2023/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 28 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số: 28/2023/TLST - DS ngày 14 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Võ Trần D, sinh năm 1992;

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh B.

Bị đơn: 1. Anh Phạm Minh L, sinh năm 1978;

2. Chị Nguyễn Thị Bé Q, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: ấp K, xã T, huyện B, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Minh L và chị Nguyễn Thị Bé Q có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Võ Trần D số tiền là 525.500.000đ (năm trăm hai mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng).

Thời gian trả tiền được ấn định cụ thể như sau: Vào ngày 20 dương lịch hàng tháng, anh Phạm Minh L và chị Nguyễn Thị Bé Q có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Võ Trần D số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) cho đến khi hết số tiền nợ 525.500.000đ (năm trăm hai mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng), thời gian trả tiền lần đầu tiên bắt đầu từ ngày 20/4/2023 (dương lịch).

Trường hợp anh L và chị Q không thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì anh D được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền anh L và chị Q có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới hạn thanh toán theo thỏa thuận.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50%: 12.510.000đ (mười hai triệu năm trăm mười ngàn đồng). Anh Phạm Minh L và chị Nguyễn Thị Bé Q đồng ý chịu toàn bộ án phí số tiền 12.510.000đ (mười hai triệu năm trăm mười ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho anh Võ Trần D số tiền tạm ứng án phí đã nộp 11.900.000 đồng (mười một triệu chín trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001315 ngày 16/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm